

Phụ lục 1
THANG ĐIỂM BÌNH XÉT DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

TT	Nội dung Tiêu chuẩn	Điểm (theo Nghị định số 122/2018/ NĐ-CP)	Điểm (theo Quyết định số 548/QĐ- UBND.HC ngày 12/6/2019)	Điểm	Lý do điều chỉnh số điểm	Trách nhiệm của từng ngành (Để hướng dẫn, theo dõi, cập nhật số liệu báo cáo)
	Tiêu chuẩn 1. Gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú	40	40	40		
1	<ul style="list-style-type: none"> - Các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; <i>(02 điểm);</i> - Không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc, học tập và nơi cư trú <i>(02 điểm).</i> <i>(Mỗi nội dung thực hiện không tốt chấm 0 điểm)</i>	5	4	4	<p>Điều chỉnh nội dung “Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng (Ở Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã)” thành các quy định của pháp luật theo NĐ số 122;</p> <p>Giảm 01 điểm so với NĐ số 122 để bù qua các nội dung cần tăng điểm</p>	Ngành Công an

TT	Nội dung Tiêu chuẩn	Điểm (theo Nghị định số 122/2018/ NĐ-CP)	Điểm (theo Quyết định số 548/QĐ- UBND.HC ngày 12/6/2019)	Điểm	Lý do điều chỉnh số điểm	Trách nhiệm của từng ngành (Đề hướng dẫn, theo dõi, cập nhật số liệu báo cáo)
2	- Chấp hành Quy ước khóm, ấp; Nội quy tại các khu vực công cộng trên địa bàn. (Nếu thực hiện không tốt thì chấm 0 điểm)	5	2	4	Bổ sung thêm nội dung: “ Nội quy tại các khu vực công cộng trên địa bàn ”; Giảm 01 điểm so với NĐ số 122 để bù qua các nội dung cần tăng điểm	Ngành VHTTDL
3	- Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước theo quy định. + Thực hiện đều đặn (04 điểm); + Thực hiện chưa đều đặn (02 điểm); + Không thực hiện (0 điểm).	5	2	4	Giảm 01 điểm so với NĐ số 122 để bù qua các nội dung cần tăng điểm	Ngành VHTTDL
4	- Có tham gia một trong các hoạt động văn hóa hoặc văn nghệ ở nơi cư trú (02 điểm); - Thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao (02 điểm). (Mỗi nội dung không thực hiện thì chấm 0 điểm)	5	4	4	Giảm 01 điểm so với NĐ số 122 để bù qua các nội dung cần tăng điểm, tách ra 02 nội dung chi tiết cho phù hợp	Ngành VHTTDL

TT	Nội dung Tiêu chuẩn	Điểm (theo Nghị định số 122/2018/ NĐ-CP)	Điểm (theo Quyết định số 548/QĐ- UBND.HC ngày 12/6/2019)	Điểm	Lý do điều chỉnh số điểm	Trách nhiệm của từng ngành (Đề hướng dẫn, theo dõi, cập nhật số liệu báo cáo)
5	- Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định. <i>(Nếu có trường hợp vi phạm thì chấm 0 điểm)</i>	3	3	3	Giữ nguyên	Ngành VHTTDL
6	- Không có hoạt động sử dụng âm thanh công suất lớn gây ồn ào ảnh hưởng đến xung quanh và bức xúc trong nhân dân. <i>(Nếu để xảy ra 01 trường hợp vi phạm thì chấm 0 điểm).</i>	Không có tiêu chí này	3	3	Bổ sung thêm tiêu chí này theo QĐ số 548 (NĐ số 122 không có). Đây là nội dung cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh	Ngành VHTTDL ; Tài nguyên và Môi trường
7	- Tham gia bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương. <i>(Nếu không thực hiện thì chấm 0 điểm)</i>	3	2	3	Tăng 01 điểm so với QĐ số 548 để bằng với NĐ số 122	Ngành VHTTDL
8	- Giữ gìn vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng giờ, đúng nơi quy định. <i>(Nếu có trường hợp vi phạm thì chấm 0 điểm)</i>	3	3	3	Giữ nguyên	Ngành Tài nguyên và Môi trường
9	- Tham gia đầy đủ các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài <i>(02 điểm)</i> .	3	3	3	Tách ra 02 nội dung chi tiết cho	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt

TT	Nội dung Tiêu chuẩn	Điểm (theo Nghị định số 122/2018/ NĐ-CP)	Điểm (theo Quyết định số 548/QĐ- UBND.HC ngày 12/6/2019)	Điểm	Lý do điều chỉnh số điểm	Trách nhiệm của từng ngành (Để hướng dẫn, theo dõi, cập nhật số liệu báo cáo)
	- Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú (01 điểm) . (Nếu không tham gia thì chấm 0 điểm)				phù hợp	Nam, Hội Khuyến học (hoặc tên gọi sau khi sáp nhập)
10	Không vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh. (Nếu có trường hợp vi phạm thì chấm 0 điểm)	3	4	3	Điều chỉnh số điểm bằng với NĐ số 122	Ngành Y tế
11	Không vi phạm quy định phòng, chống cháy nổ. (Mỗi trường hợp vi phạm trừ 01 điểm, tổng điểm trừ không quá 03 điểm)	3	2	3	Điều chỉnh số điểm bằng với NĐ số 122	Ngành Công an
12	Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định. (Mỗi trường hợp vi phạm trừ 01 điểm, tổng điểm trừ không quá 04 điểm)	2	4	3	Tăng 01 điểm so với NĐ số 122 có số điểm tổng là 40 điểm	Ngành Công an
Tiêu chuẩn 2. Gia đình hoà thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng		30	30	30		
1	- Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng. + Thực hiện tốt (05 điểm); + Thực hiện khá (03 điểm); + Thực hiện trung bình (0 điểm).	5	5	5	Chia ra 03 mức độ thực hiện để có cơ sở đánh giá	Ngành VHTTDL , Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội

TT	Nội dung Tiêu chuẩn	Điểm (theo Nghị định số 122/2018/ NĐ-CP)	Điểm (theo Quyết định số 548/QĐ- UBND.HC ngày 12/6/2019)	Điểm	Lý do điều chỉnh số điểm	Trách nhiệm của từng ngành (Đề hướng dẫn, theo dõi, cập nhật số liệu báo cáo)
						Người cao tuổi
2	- Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung (05 điểm); (Thực hiện không tốt thì chấm 0 điểm)	5	3	5	Giữ nguyên	Ngành Tư pháp, Hội Khuyến học (hoặc tên gọi sau khi sáp nhập)
3	- Thực hiện tốt chính sách dân số (03 điểm); (Mỗi trường hợp vi phạm trừ 01 điểm, tổng điểm trừ không quá 03 điểm).	5	5	3	Tách riêng thành 02 nội dung để dễ chấm điểm;	Ngành Y tế
4	- Thực hiện bình đẳng giới (02 điểm); (Mỗi trường hợp vi phạm trừ 01 điểm, tổng điểm trừ không quá 02 điểm).			2	chính sách dân số thì rộng hơn bình đẳng giới	Ngành VHTT& DL
5	- Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe. (Cứ 01 thành viên không tham gia trừ 01 điểm, tổng điểm trừ không quá 05 điểm. Nếu không thực hiện thì chấm 0 điểm)	5	5	5	Giữ nguyên	Ngành Y tế
6	- Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội. (Nếu thực hiện không tốt thì chấm 0 điểm)	5	5	5	Giữ nguyên	Ngành VHTTDL
7	- Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn,	5	5	5	Giữ nguyên	Ngành LĐTBXH

TT	Nội dung Tiêu chuẩn	Điểm (theo Nghị định số 122/2018/ NĐ-CP)	Điểm (theo Quyết định số 548/QĐ- UBND.HC ngày 12/6/2019)	Điểm	Lý do điều chỉnh số điểm	Trách nhiệm của từng ngành (Để hướng dẫn, theo dõi, cập nhật số liệu báo cáo)
	hoạn nạn. (Nếu không thực hiện thì chấm 0 điểm)					
	Tiêu chuẩn 3. Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả	30	30	30		
1	Kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng.	5	3	5	Giảm 02 điểm so với QĐ số 548 để có số điểm bằng với NĐ số 122	Ngành LĐTĐBXH
2	Tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức.	5	10	5	Điều chỉnh so với QĐ số 548; Không đặt thêm các tiêu chí như QĐ số 548 (theo góp ý tại Công văn số 1376/STP - XD&KT VBQPPL ngày 26/9/2022 của Sở Tư pháp)	Kế hoạch và Đầu tư, NN&PTNT, Công thương và các ngành có liên quan
3	Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	5	3	5	Điều chỉnh	Ngành LĐTĐBXH

TT	Nội dung Tiêu chuẩn	Điểm (theo Nghị định số 122/2018/ NĐ-CP)	Điểm (theo Quyết định số 548/QĐ- UBND.HC ngày 12/6/2019)	Điểm	Lý do điều chỉnh số điểm	Trách nhiệm của từng ngành (Đề hướng dẫn, theo dõi, cập nhật số liệu báo cáo)
	(Nếu thực hiện không tốt thì chấm 0 điểm)				bảng số điểm của NĐ số 122	
4	Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường (05 điểm). (Mỗi nội dung thực hiện không tốt thì chấm 0 điểm)	5	4	5	Bỏ quy định: “Kết quả học tập từ trung bình trở lên và hạnh kiếm đạt từ khá trở lên” theo QĐ số 548 vì nội dung này không được quy định trong NĐ số 122	Ngành Giáo dục và Đào tạo, Hội Khuyến học (hoặc tên gọi sau khi sáp nhập)
5	Sử dụng nước sạch. (Nếu không thực hiện thì chấm 0 điểm)	5	3	3	Giảm 02 điểm so với NĐ số 122 để bù qua nội dung tiêu chí số 7 (có bổ sung thêm 01 nội dung của tỉnh)	Ngành Tài nguyên và Môi trường
6	Có công trình phụ hợp vệ sinh	3	3	3	Giữ nguyên	Ngành Tài nguyên và Môi trường
7	- Có phương tiện nghe, nhìn và	2	4	4	Điều chỉnh	Ngành

TT	Nội dung Tiêu chuẩn	Điểm (theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP)	Điểm (theo Quyết định số 548/QĐ-UBND.HC ngày 12/6/2019)	Điểm	Lý do điều chỉnh số điểm	Trách nhiệm của từng ngành (Để hướng dẫn, theo dõi, cập nhật số liệu báo cáo)
	thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội (02 điểm) (Nếu không có thì chấm 0 điểm) - Có kệ sách hoặc tủ sách của gia đình (02 điểm) (Nếu không có thì chấm 0 điểm)				nội dung “khuyến khích xây dựng tủ sách của gia đình, dòng họ để tạo điều kiện cho các thành viên trong gia” và “Người lớn trong gia đình (trừ người không có khả năng học tập) đều tham gia học ít nhất 01 nội dung dưới 01 hình thức cụ thể” cho phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh	Thông tin và Truyền thông; Hội Khuyến học (hoặc tên gọi sau khi sáp nhập)
	Tổng số điểm	100	100	100		